UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59 /TB-UBND	*Sơn Dương, ngày 18 tháng 6 năm 2020*

THÔNG BÁO
Danh sách thí sinh đủ điều kiện xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục bậc mầm non năm 2019

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý viên chức; Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định phân cấp quản lý viên chức theo Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục tỉnh Tuyên Quang năm 2019; Quyết định số 1095/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt bổ sung kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục tỉnh Tuyên Quang năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang phê duyệt kết quả tuyển dụng đặc cách giáo viên theo Văn bản số 5378/BNV-CCVC ngày 05/11/2019 và văn bản số 2152/BNV-CCVC ngày 28/4/2020 của Bộ Nội vụ;

Thực hiện Văn bản số 1774/UBND-NC ngày 13/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục tổ chức tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019;

Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục bậc mầm non như sau:

Tổng số thí sinh thuộc đối tượng xét tuyển: 262 người, trong đó:

- Số thí sinh đủ điều kiện tham dự xét tuyển: 261 người.

- Số thí sinh không đủ điều kiện tham dự xét tuyển: 01 người.

Lý do: Chứng chỉ ngoại ngữ không hợp lệ, do cơ sở không đủ điều kiện cấp *(do Công ty Cổ phần Văn hóa và giáo dục Quốc tế cấp chứng chỉ).*

(Có danh sách kèm theo)

Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương thông báo để các thí sinh đủ điều kiện xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục bậc mầm non biết./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ tỉnh (B/cáo);
- T.trực Huyện ủy (B/cáo);
- Chủ tịch UBND huyện (C/đạo);
- HĐTD Viên chức (T/hiện);
- Cơ quan Tổ chức - Nội vụ (T/hiện);
- Trung tâm VHTT&TT huyện (T/báo);
- Thí sinh đủ điều kiện xét tuyển (Biết);
- Lưu: HĐTDVC, Dg. TCNV 27b. 5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG TUYÊN QUANG

Phạm Văn Lương

DANH SÁCH

THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN VÀ KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC GIÁO DỤC NĂM 2019

Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Mầm non hạng IV

(Kèm theo Thông báo số 59 /TB-UBND ngày 18 /6/2020 của UBND huyện Sơn Dương)

TT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (đăng ký hộ khẩu)	Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
			Nam	Nữ			Trình độ	Ngành học	Tốt nghiệp loại				
	I. Thí sinh đủ điều kiện tham dự xét tuyển												
1	Hán Thị Vân	Anh		10/10/1991	Kinh	Xã Hào Phú	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
2	Lê Thị Ngọc	Anh		20/01/1991	Kinh	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B		
3	Nguyễn Vân	Anh		19/9/1994	Kinh	Xã Hào Phú	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
4	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh		09/05/1988	Tày	Xã Bình Yên	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
5	Dương Thị Ngọc	Ánh		26/3/1988	Kinh	Xã Sầm Dương	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
6	Lê Thị	Ba		21/12/1990	Kinh	Xã Đông Lợi	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giỏi	B	B		
7	Lương Thị	Bích		04/05/1985	Kinh	Xã Phú Lương	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B		
8	Lưu Thị	Cảnh		05/11/1987	Kinh	Xã Ninh Lai	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
9	Đàm Thu	Chang		10/07/1985	Cao Lan	Xã Tuân Lộ	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
10	Phạm Thị	Chang		22/4/1993	Kinh	Xã Phúc Ứng	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Giỏi	B	B		
11	Ma Thị	Chất		25/11/1989	Tày	Xã Minh Thanh	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
12	Bế Thị	Chí		25/12/1987	Tày	Xã Trung Yên	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
13	Đàm Thị	Chinh		01/06/1992	Cao Lan	Xã Ninh Lai	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
14	Lương Thị Minh	Chuyên		16/3/1988	Tày	Thị trấn Sơn Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
15	Ngô Thị Kim	Cúc		19/12/1985	Kinh	Xã Đại Phú	Đại học	Sư phạm Mầm non	Khá	A2	B		
16	Lương Thị	Dần		18/3/1986	Cao Lan	Xã Vĩnh Lợi	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
17	Đinh Thị	Đàn		10/12/1986	Tày	Xã Trung Yên	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B	Dân tộc thiểu số	
18	Đào Thị	Đàn		05/04/1987	Tày	Xã Trung Yên	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
19	Ma Thị	Đào		17/3/1988	Tày	Xã Minh Thanh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B	Dân tộc thiểu số	
20	Vi Thị	Điểm		16/5/1984	Nùng	Xã Phúc Ứng	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
21	Lê Thị	Điểm		28/7/1989	Kinh	Xã Ninh Lai	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
22	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp		20/4/1992	Kinh	Xã Hợp Hòa	Thạc sỹ	Giáo dục Mầm non		B	B		
23	Nguyễn Thị Bích	Diệp		11/06/1984	Kinh	Xã Tam Đa	Đại học	Sư phạm Mầm non	Khá	A2	B		
24	Nguyễn Thị Minh	Điệp		24/8/1987	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
25	Phan Thị Dung	Dinh		02/02/1985	Kinh	Xã Phú Lương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
26	Trần Thị	Dịu		11/04/1987	Kinh	Xã Phúc Ứng	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
27	Ôn Thị	Dồ		09/10/1986	Sán Dìu	Xã Thiện Kế	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB	B	B	Dân tộc thiểu số	

TT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (đăng ký hộ khẩu)	Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
			Nam	Nữ			Trình độ	Ngành học	Tốt nghiệp loại				
28	Nguyễn Thị Hồng	Dung		1/5/1979	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Đại học	Sư phạm Mầm non	TB	A2	B		
29	Phạm Thị Lê	Dung		20/4/1985	Kinh	Xã Đông Lợi	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB	B	B		
30	Nguyễn Thị	Dung		23/11/1991	Kinh	Xã Hữu Đô, Đoan Hùng	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
31	Đỗ Thị Hải	Dung		22/6/1985	Sán Dìu	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
32	Nguyễn Thu	Dung		26/3/1982	Kinh	Xã Tú Thịnh	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
33	Đặng Kim	Dung		4/11/1987	Kinh	Xã Phúc Ứng	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
34	Quách Văn	Dũng	31/3/1981		Kinh	Xã Thiện Kế	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
35	Tạ Thị Thùy	Dương		6/5/1989	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
36	Ma Thị	Duyên		1/1/1989	Tày	Xã Tân Trào	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B	Dân tộc thiểu số	
37	Nguyễn Thị	Duyên		27/7/1988	Tày	Xã Bình Yên	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
38	Đinh Thị	Duyên		8/5/1987	Kinh	Xã Văn Phú	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
39	Đinh Thị	Gấm		29/10/1991	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
40	Đinh Thị Thu	Hà		4/6/1988	Kinh	Xã Tuân Lộ	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
41	Bùi Thị Bích	Hà		1/5/1984	Kinh	Xã Phúc Ứng	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
42	Cao Thị Thu	Hà		24/4/1985	Tày	Xã Thượng Ấm	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
43	Trần Thị Thu	Hà		23/3/1987	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
44	Nông Thị	Hà		23/8/1990	Tày	Xã Tân Trào	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
45	Phan Thu	Hà		3/1/1987	Kinh	Xã Minh Thanh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
46	Vũ Thị Ngọc	Hân		3/8/1988	Kinh	Xã Lâm Xuyên	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
47	Trần Thị	Hằng		4/12/1987	Sán Dìu	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	DTTS, Con TB 31%	
48	Trần Thị	Hằng		22/1/1990	Kinh	Xã Quyết Thắng	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	TB- Khá	B	B		
49	Nguyễn Thị	Hằng		8/2/1992	Kinh	Xã Kháng Nhật	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
50	Đinh Thị	Hằng		20/2/1990	Kinh	Xã Phúc Ứng	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giỏi	B	B		
51	Đỗ Thị	Hanh		20/11/1984	Kinh	Xã Sầm Dương	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
52	Bùi Thị	Hạnh		3/5/1986	Kinh	Xã Hồng Lạc	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
53	Vũ Thị	Hạnh		24/2/1986	Cao Lan	Xã Hợp Thành	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
54	Nguyễn Thị	Hạnh		15/5/1990	Kinh	Xã Đại Phú	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
55	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh		25/2/1979	Kinh	Xã Văn Phú	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Con TB 23%	
56	Nguyễn Thị Mai	Hiên		22/11/1981	Kinh	Xã Kim Phú, Yên Sơn	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
57	Đỗ Thị	Hiên		19/10/1985	Kinh	Xã Đông Lợi	Đại học	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
58	Nguyễn Thị	Hiên		1/6/1985	Tày	Xã Tú Thịnh	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
59	Nguyễn Thị	Hiền		18/9/1992	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		

TT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (đăng ký hộ khẩu)	Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
			Nam	Nữ			Trình độ	Ngành học	Tốt nghiệp loại				
60	Bằng Thị	Hiền		24/1/1990	Sán Dìu	Xã Tuân Lộ	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B	Dân tộc thiểu số	
61	Nguyễn Thị	Hiền		6/2/1987	Tày	Thị trấn Sơn Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
62	Lê Thị Thu	Hiền		11/8/1989	Kinh	Xã Hồng Lạc	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
63	Trịnh Thị	Hiền		25/01/1983	Kinh	Xã Thiện Kế	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
64	Ngô Thị Thu	Hiền		17/9/1985	Tày	Xã Tú Thịnh	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	TB- Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
65	Bế Thị	Hiền		18/10/1995	Tày	Xã Hợp Hòa	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
66	Vi Thị	Hiền		19/4/1985	Tày	Xã Phú Lương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
67	Nguyễn Thị	Hiền		8/9/1988	Kinh	Xã Tam Đa	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
68	Hoàng Thị Minh	Hiện		4/6/1984	Kinh	Xã Tú Thịnh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
69	Vũ Thị	Hoa		20/8/1992	Kinh	Xã Hồng Lạc	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
70	Nguyễn Thị Kim	Hoa		10/10/1992	Kinh	Xã Thượng Ấm	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
71	Hoàng Thị	Hoa		16/1/1985	Kinh	Xã Hào Phú	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
72	Phùng Thị	Hoa		15/7/1986	Hoa	Xã Văn Phú	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Giỏi	B	B	Dân tộc thiểu số	
73	Trần Thị	Hoa		10/11/1984	Hoa	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
74	Đỗ Thị	Hòa		16/1/1989	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Đại học	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
75	Nguyễn Thị	Hoan		18/10/1988	Dao	Xã Xuân Vân, Yên Sơn	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	TB- Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
76	Trần Thị	Hoan		18/5/1990	Sán Dìu	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
77	Nguyễn Thị	Hoàn		6/6/1984	Kinh	Xã Đông Lợi	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
78	Hoàng Thị	Hoàn		17/10/1994	Tày	Xã Trung Yên	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
79	Bùi Thu	Hoàn		4/3/1986	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
80	Trần Thị Minh	Hồng		1/3/1986	Kinh	Xã Cấp Tiến	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Con Bệnh binh 61%	
81	Phạm Thị Thanh	Hồng		20/9/1982	Kinh	Xã Tú Thịnh	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
82	Nông Thị	Hợp		1/9/1987	Nùng	Xã Phú Lương	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	TB- Khá	A2	B	Dân tộc thiểu số	
83	Đoàn Thị Kim	Huế		18/7/1988	Kinh	Xã Phúc Ứng	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	2/6	B		
84	Phạm Thị	Huệ		26/9/1984	Kinh	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB	B	B		
85	Nguyễn Thị Minh	Huệ		1/11/1986	Tày	Xã Trung Yên	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
86	Đỗ Thị	Huệ		1/8/1991	Kinh	Xã Hợp Hòa	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
87	Đặng Thị	Huệ		4/8/1984	Kinh	Xã Thiện Kế	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB	B	B		
88	Lê Thị Thu	Hương		22/4/1987	Kinh	Xã Cấp Tiến	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B	Con TB 31%	
89	Phan Thị Lan	Hương		25/2/1981	Kinh	Xã Lưỡng Vượng, TPTQ	Trung cấp	SP Nhà trẻ - Mẫu giáo	TB	B	B		
90	Nguyễn Thị Lệ	Hương		20/12/1990	Kinh	Xã Sầm Dương	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
91	Phạm Thị Thanh	Hương		1/3/1991	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		

TT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (đăng ký hộ khẩu)	Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
			Nam	Nữ			Trình độ	Ngành học	Tốt nghiệp loại				
92	Lê Thị	Hương		20/6/1984	Kinh	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B		
93	Trần Thị	Hương		20/2/1988	Kinh	Xã Sầm Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	A2	B		
94	Trần Thị	Hương		15/3/1987	Kinh	Xã Hồng Lạc	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
95	Nông Thị Thu	Hương		12/10/1986	Nùng	Xã Kháng Nhật	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
96	Nguyễn Thị Thanh	Hương		2/10/1987	Kinh	Xã Phú Lương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
97	Trần Thị Lan	Hương		20/8/1988	Kinh	Xã Hồng Lạc	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
98	Lương Thị Thúy	Hương		28/9/1986	Nùng	Xã Tú Thịnh	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
99	Đỗ Thị	Hường		28/8/1987	Kinh	Xã Chi Thiết	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
100	Nguyễn Thu	Hường		10/12/1991	Kinh	Xã Văn Phú	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
101	Đinh Thị Thu	Hường		7/1/1984	Kinh	Xã Đồng Quý	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
102	Đinh Thị	Hường		24/6/1990	Kinh	Xã Tuân Lộ	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
103	Trần Thị	Hường		28/2/1988	Kinh	Xã Hào Phú	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
104	Hoàng Thị	Huyền		13/4/1986	Kinh	Xã Cấp Tiến	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B		
105	Vi Thị	Huyền		15/3/1987	Tày	Xã Tuân Lộ	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	TB- Khá	A2	B	Dân tộc thiểu số	
106	Phạm Thị	Huyền		1/11/1987	Kinh	Xã Cấp Tiến	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
107	Lê Thu	Huyền		11/11/1987	Kinh	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
108	Trần Thị Thanh	Huyền		26/12/1985	Kinh	Xã Hào Phú	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B		
109	Hoàng Thị	Huyền		1/2/1986	Kinh	Xã Tam Đa	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
110	Nguyễn Thị	Huyền		28/9/1993	Kinh	Xã Đông Lợi	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	A2	B		
111	Trần Thị	Huynh		2/6/1991	Cao Lan	Xã Tú Thịnh	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
112	Nguyễn Thị Mai	Khanh		15/2/1986	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
113	Ma Thị	Khới		14/10/1992	Tày	Xã Trung Yên	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
114	Nguyễn Thị	Khuyên		15/4/1982	Kinh	Xã Thiện Kế	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	TB	B	B		
115	Đàm Thị	Lạc		12/10/1984	Cao Lan	Xã Đại Phú	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B	Dân tộc thiểu số	
116	Hoàng Thị	Lan		1/1/1982	Tày	Xã Vĩnh Lợi	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
117	Nguyễn Ngọc	Lan		5/1/1984	Kinh	Xã Tam Đa	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Giỏi	A2	B		
118	Nguyễn Thị	Lan		10/1/1988	Tày	Xã Tân Trào	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B	Dân tộc thiểu số	
119	Trần Thị Tuyết	Lan		5/12/1981	Kinh	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B		
120	Chu Thị	Lan		20/4/1985	Kinh	Xã Ninh Lai	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB	A2	B		
121	Lê Thị	Lanh		27/7/1985	Kinh	Xã Đông Lợi	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
122	Nịnh Thị	Lê		26/4/1980	Cao Lan	Xã Thiện Kế	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
123	Nguyễn Thị Bích	Lệ		15/2/1985	Kinh	Xã Đông Lợi	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		

TT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (đăng ký hộ khẩu)	Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
			Nam	Nữ			Trình độ	Ngành học	Tốt nghiệp loại				
124	Phạm Thị Cẩm	Lệ		29/10/1988	Cao Lan	Xã Thiện Kế	Đại học	Sư phạm Mầm non	Khá	A2	B	Dân tộc thiểu số	
125	Mai Bích	Liên		4/12/1981	Kinh	Xã Hồng Lạc	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB	B	B		
126	Nguyễn Thị Bích	Liên		10/10/1989	Kinh	Xã Thái Bình, Yên Sơn	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
127	Lý Thị	Liên		15/11/1993	Cao Lan	Xã Đại Phú	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	A2	B	Dân tộc thiểu số	
128	Lê Thị	Liên		19/11/1993	Sán Dìu	Xã Ninh Lai	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
129	Ma Thị Bích	Liên		20/12/1989	Tày	Thị trấn Sơn Dương	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	A2	B	Dân tộc thiểu số	
130	Sầm Thị	Liên		18/4/1989	Kinh	Xã Chi Thiết	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
131	Vũ Thị	Liễu		30/7/1988	Kinh	Xã Sầm Dương	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	TB- Khá	B	B		
132	Trần Hoài	Linh		16/9/1993	Tày	Xã Lang Quán, Yên Sơn	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	A	A	Dân tộc thiểu số	
133	Bùi Thị Thùy	Linh		7/2/1982	Kinh	Xã Hồng Lạc	Đại học	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
134	Nguyễn Thị	Linh		19/9/1991	Kinh	Xã Tam Đa	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	A2	B		
135	Phạm Thị	Loan		4/6/1984	Kinh	Xã Đông Thọ	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
136	Nguyễn Thị Thanh	Loan		25/6/1990	Kinh	Xã Tam Đa	Đại học	Sư phạm Mầm non	Khá	A2	B		
137	Dương Thị Phương	Loan		18/11/1982	Cao Lan	Xã Đông Thọ	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
138	Đàm Thị Phương	Loan		3/4/1992	Cao Lan	Thị trấn Sơn Dương	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	A2	B	Dân tộc thiểu số	
139	Khổng Thị	Loan		20/11/1992	Cao Lan	Xã Đại Phú	Đại học	Sư phạm Mầm non	Khá	A2	B	Dân tộc thiểu số	
140	Trần Thanh	Loan		16/10/1986	Nùng	Xã Phúc Ứng	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	2/6	B	Dân tộc thiểu số	
141	Vũ Thị Vĩnh	Lộc		5/12/1987	Kinh	Xã Đông Lợi	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Khá	A2	B		
142	Nông Thị	Luận		7/6/1985	Tày	Xã Minh Thanh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
143	Hoàng Thị	Lương		2/3/1990	Tày	Xã Tân Trào	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B	Dân tộc thiểu số	
144	Hoàng Thị Biển	Lương		17/3/1993	Kinh	Xã Đại Phú	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
145	Nguyễn Thị	Luyến		21/1/1972	Kinh	Xã Vân Sơn	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
146	Đỗ Thị	Luyện		20/4/1991	Kinh	Xã Đông Thọ	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
147	Trần Thị Thu	Luyện		24/10/1988	Kinh	Xã Văn Phú	Đại học	Sư phạm Mầm non	TB	B	B		
148	Bùi Thị Hồng	Mai		20/5/1986	Kinh	Xã Tam Đa	Đại học	Sư phạm Mầm non	TB- Khá	A2	B		
149	Nguyễn Thị Tuyết	Mai		26/10/1981	Kinh	Xã Thiện Kế	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB	B	B		
150	Trần Thị	Mai		26/01/1990	Dao	Xã Bình Yên	Trung cấp	Nhà trẻ - Mẫu giáo	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
151	Đặng Thị	Mậu		20/4/1981	Kinh	Xã Ninh Lai	Trung cấp	Nhà trẻ - Mẫu giáo	TB	B	B		
152	Nguyễn Thị	Miên		18/10/1991	Tày	Xã Trung Yên	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B	Dân tộc thiểu số	
153	Nguyễn Thị	Miền		12/12/1982	Kinh	Xã Hào Phú	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
154	Nông Thị	Mức		21/8/1990	Tày	Tân Hà, TP TQ	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
155	Nông Thị	Na		13/5/1987	Tày	Xã Trung Yên	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	

TT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (đăng ký hộ khẩu)	Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
			Nam	Nữ			Trình độ	Ngành học	Tốt nghiệp loại				
156	Lương Thị	Năm		5/6/1986	Sán Dìu	Xã Đại Phú	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
157	Nguyễn Thị Như	Nết		22/10/1987	Kinh	Xã Vĩnh Lợi	Trung cấp	SP Nhà trẻ - Mẫu giáo	Khá	B	B		
158	Vũ Thị Thúy	Nga		18/10/1986	Kinh	Xã Phúc Ứng	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB	B	B	Con TB 81%	
159	Triệu Thị Thúy	Nga		10/9/1984	Dao	Thị trấn Sơn Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B	Dân tộc thiểu số	
160	Phạm Thị Hồng	Nga		14/10/1987	Kinh	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
161	Phạm Thị	Nga		15/7/1986	Kinh	Xã Bình Yên	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
162	Chu Thị	Ngân		8/8/1988	Kinh	Xã Đông Thọ	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
163	Vũ Thị	Ngần		7/5/1984	Kinh	Xã Vĩnh Lợi	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB	B	B		
164	Sầm Thị	Ngọ		1/10/1984	Cao Lan	Xã Đông Thọ	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB	B	B	Dân tộc thiểu số	
165	Nguyễn Thị	Ngọc		18/5/1990	Kinh	Xã Phúc Ứng	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Giỏi	B	A		
166	Nguyễn Thị	Nguyệt		18/11/1985	Kinh	Xã Vĩnh Lợi	Trung cấp	SP Nhà trẻ - Mẫu giáo	Khá	B	B		
167	Phạm Thị	Nguyệt		8/9/1987	Kinh	Xã Sơn Nam	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	TB- Khá	A2	B		
168	Đào Thị	Nguyệt		19/9/1986	Tày	Xã Trung Yên	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
169	Trần Thị	Nguyệt		29/8/1991	Kinh	Xã Thiện Kế	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
170	Đỗ Thị	Nhã		10/4/1983	Kinh	Xã Vân Sơn	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
171	Phạm Thị	Nhâm		28/7/1979	Kinh	Xã Thiện Kế	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B		
172	Trần Thị	Nhanh		2/9/1992	Cao Lan	Xã Đại Phú	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Khá	A2	B	Dân tộc thiểu số	
173	Đặng Thị	Nhi		7/8/1990	Kinh	Xã Kháng Nhật	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Giỏi	B	B		
174	Nguyễn Thị	Nhớ		15/12/1991	Tày	Xã Cấp Tiến	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
175	Nông Thị	Nhuần		14/7/1987	Tày	Xã Trung Yên	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
176	Hà Thị Huyền	Nhung		9/2/1988	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
177	Nguyễn Tuyết	Nhung		2/11/1981	Tày	Thị trấn Sơn Dương	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
178	Nguyễn Thị	Niêm		2/2/1987	Tày	Đoan Hùng, Phú Thọ	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	TB- Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
179	Nguyễn Thị	Ninh		25/9/1981	Kinh	Xã Đại Phú	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
180	Dương Thị	Ninh		17/7/1984	Kinh	Xã Hồng Lạc	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	A2	B	Con đẻ người nhiễm CĐHH	
181	Nguyễn Thị	Nụ		21/5/1987	Kinh	Xã Tam Đa	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
182	Triệu Xuân	Nương		1/11/1982	Kinh	Xã Sơn Nam	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	TB	B	B		
183	Hoàng Thị	Ny		10/10/1991	Tày	Xã Trung Yên	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
184	Nguyễn Thị	Oanh		11/11/1991	Tày	Xã Hợp Hòa	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
185	Bùi Thị Hoài	Phương		13/9/1984	Kinh	Xã Quyết Thắng	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
186	Hoàng Thị	Phương		30/01/1985	Cao Lan	Xã Phúc Ứng	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
187	Hoàng Thị	Phương		6/8/1987	Kinh	Xã Phú Lương	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		

TT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (đăng ký hộ khẩu)	Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
			Nam	Nữ			Trình độ	Ngành học	Tốt nghiệp loại				
188	Hà Thị	Phượng		22/11/1992	Kinh	Xã Hào Phú	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B	Con TB 25%	
189	Trần Thị	Quế		5/8/1985	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
190	Hoàng Thị	Quy		8/7/1990	Kinh	Xã Phúc Ứng	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
191	Nguyễn Thị	Quyên		15/10/1992	Kinh	Xã Sơn Nam	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
192	Chu Thị	Quyên		5/7/1986	Kinh	Xã Tam Đa	Đại học	Sư phạm Mầm non	Khá	B	A		
193	Hoàng Thị	Quyền		20/3/1990	Cao Lan	Xã Chi Thiết	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Giỏi	B	B	Dân tộc thiểu số	
194	Phạm Như	Quỳnh		7/8/1986	Kinh	Xã Chi Thiết	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giỏi	B	B		
195	Hoàng Thị	Quỳnh		14/10/1994	Cao Lan	Xã Tuân Lộ	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	A2	B	Dân tộc thiểu số	
196	Phạm Thị	Quỳnh		5/7/1991	Kinh	Xã Thượng Ấm	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
197	Chu Thị Thúy	Quỳnh		4/9/1988	Kinh	Xã Tam Đa	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB	B	B		
198	Phạm Thị	San		3/4/1985	Kinh	Xã Chi Thiết	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B		
199	Phan Thị Thanh	Tâm		20/10/1985	Kinh	Xã Sầm Dương	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	TB	B	B		
200	Hà Thị	Tâm		30/9/1983	Kinh	Xã Hào Phú	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B		
201	Nguyễn Thị	Thắm		29/5/1986	Kinh	Xã Minh Thanh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
202	Dương Thị	Thanh		5/2/1991	Kinh	Xã Cấp Tiến	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
203	Lê Thị	Thanh		10/8/1993	Kinh	Xã Phúc Ứng	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	TB- Khá	B	B		
204	Dương Thị Hoàng	Thanh		22/10/1989	Kinh	Xã Vĩnh Lợi	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B		
205	Bùi Thị	Thanh		8/10/1983	Kinh	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
206	Nguyễn Thị	Thanh		6/5/1985	Kinh	Xã Tuân Lộ	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
207	Lê Thị	Thao		14/5/1990	Kinh	Xã Chi Thiết	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
208	Nguyễn Thị	Thảo		1/8/1980	Kinh	Xã Phúc Ứng	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
209	Nguyễn Thị Phương	Thảo		12/8/1983	Kinh	Xã Phúc Ứng	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
210	Lý Thị	Thảo		25/10/1987	Sán Dìu	Xã Ninh Lai	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB	B	B	Dân tộc thiểu số	
211	Vũ Thị	Thảo		24/11/1986	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
212	Đoàn Thị	Thêm		26/4/1982	Kinh	Xã Hồng Lạc	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB	B	B		
213	Lưu Thị	Thì		18/9/1988	Tày	Xã Tú Thịnh	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
214	Lã Thị	Thoa		2/5/1985	Kinh	Xã Hào Phú	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
215	Nguyễn Thị	Thỏa		26/3/1986	Kinh	Xã Sơn Nam	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
216	Nguyễn Thị	Thơm		6/9/1987	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	A2	B		
217	Nguyễn Thị	Thu		6/7/1985	Kinh	Xã Đại Phú	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	A2	B		
218	Nguyễn Thị	Thu		18/10/1994	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
219	Phùng Thị	Thu		15/10/1992	Kinh	Xã Vân Sơn	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		

TT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (đăng ký hộ khẩu)	Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
			Nam	Nữ			Trình độ	Ngành học	Tốt nghiệp loại				
220	Nguyễn Thị	Thuận		24/3/1986	Kinh	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
221	Đỗ Thị Xuân	Thương		27/4/1989	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B		
222	Phùng Thị	Thúy		13/5/1986	Tày	Xã Vĩnh Lợi	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB	B	B	Dân tộc thiểu số	
223	Trần Thị Kim	Thúy		23/3/1983	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB	B	B		
224	Hoàng Thanh	Thúy		2/11/1987	Cao Lan	phường Tân Quang, TQ	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
225	Lương Thị	Thúy		28/6/1983	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	A	B		
226	Đặng Thị	Thúy		4/12/1989	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
227	Hà Thị	Thủy		11/6/1982	Kinh	Xã Cấp Tiến	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	TB- Khá	B	B		
228	Viên Thị Thu	Thủy		31/7/1985	Tày	Xã Tân Trào	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
229	Phùng Thị	Thủy		15/5/1984	Dao	Xã Thiện Kế	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
230	Lâm Thị	Thủy		6/10/1981	Kinh	Xã An Khang, TPTQ	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	TB	B	B		
231	Trần Thị	Thủy		5/10/1986	Kinh	Xã Văn Phú	Đại học	Sư phạm Mầm non	TB	B	B		
232	Nguyễn Thị	Thủy		25/10/1982	Kinh	Xã Chi Thiết	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	KTV		
233	Hoàng Thị	Thủy		18/8/1989	Tày	Xã Văn Phú	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
234	Nguyễn Thị	Thủy		23/7/1991	Kinh	Xã Tân Trào	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
235	Phạm Thị Thanh	Thủy		11/5/1985	Kinh	Xã Tam Đa	Trung cấp	Nhà trẻ - Mẫu giáo	TB- Khá	B	B		
236	Hoàng Thị	Tiên		23/4/1992	Tày	Xã Thanh Phát	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
237	Trần Hồng	Tiến		17/11/1988	Sán Dìu	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
238	Nguyễn Thị	Tình		14/9/1990	Kinh	Xã Sầm Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
239	Nguyễn Thị	Toàn		16/3/1983	Kinh	Xã Thượng Ấm	Đại học	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
240	Tống Thị Thanh	Trà		8/10/1989	Kinh	An Tường, TPTQ	Đại học	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
241	Nguyễn Thị Huyền	Trang		7/8/1986	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
242	Nguyễn Huyền	Trang		10/7/1987	Kinh	Thị trấn Sơn Dương	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
243	Đinh Thị	Trang		22/3/1986	Kinh	Xã Phú Lương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
244	Bùi Kim	Trường		17/10/1987	Kinh	Xã Đông Lợi	Trung cấp	SP Nhà trẻ - Mẫu giáo	TB- Khá	A2	B		
245	Phạm Thị	Tuyên		1/3/1981	Kinh	Xã Phú Lương	Trung cấp	Nhà trẻ - Mẫu giáo	TB	B	B		
246	Trần Thị	Tuyến		13/11/1983	Kinh	Xã Sầm Dương	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
247	Đỗ Minh	Tuyến		8/11/1982	Kinh	Xã Sầm Dương	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giỏi	B	KTV		
248	Phạm Thị Kim	Tuyến		7/6/1985	Kinh	Xã Sơn Nam	Đại học	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B		
249	Lâm Thị	Tuyền		12/1/1983	Kinh	Xã An Khang, TPTQ	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
250	Phan Thị Ánh	Tuyết		15/2/1983	Kinh	Xã Tam Đa	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
251	Ma Thị	Uyên		16/1/1988	Tày	Xã Tân Trào	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B	Dân tộc thiểu số	

TT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (đăng ký hộ khẩu)	Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
			Nam	Nữ			Trình độ	Ngành học	Tốt nghiệp loại				
252	Đỗ Thị	Vân		21/11/1992	Kinh	Xã Hào Phú	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giỏi	B	B		
253	Phạm Thị	Vân		15/8/1992	Kinh	Xã Hợp Thành	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	A2	B		
254	Phan Thị	Vóc		15/9/1981	Kinh	An Tường, TPTQ	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	TB- Khá	B	B	Con BB 61%	
255	Lương Thị	Vọng		15/3/1991	Tày	Xã Trung Yên	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc	
256	Đỗ Thị	Xuân		1/11/1991	Kinh	Xã Sầm Dương	Trung cấp	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
257	Nguyễn Thị Thanh	Xuân		15/2/1988	Kinh	Xã Sơn Nam	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
258	Nguyễn Thị	Xuyên		23/3/1987	Tày	Xã Sơn Nam	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giỏi	B	B	Dân tộc thiểu số	
259	Trần Thị	Xuyên		12/5/1987	Tày	Xã Tân Trào	Trung cấp	SP Nhà trẻ - Mẫu giáo	TB- Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	
260	Lưu Thị	Yến		26/4/1988	Kinh	Xã Tuân Lộ	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Khá	B	B		
261	Trần Hồng	Yến		25/4/1987	Kinh	Xã Sơn Nam	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B		
II. Thí sinh không đủ điều kiện tham dự xét tuyển													
1	Trần Thị Kim	Hương		23/7/1987	Nùng	Xã Kháng Nhật	Trung cấp	Giáo dục Mầm non	Khá	B	B	Dân tộc thiểu số	Chứng chỉ ngoại ngữ do cơ sở không có thẩm quyền cấp